

Bản án số: 137/2020/HS-ST.

Ngày: 20-08-2020.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LONG THÀNH, TỈNH ĐỒNG NAI**

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đào Ngọc Nam.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Văn Ba.

Ông Lê Văn Nhậm.

- Thư ký phiên tòa: ông Võ Quốc Hoàn là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Thành tham gia phiên tòa: Bà Huỳnh Đức Xuân Thương- Kiểm sát viên.

Trong ngày 20 tháng 08 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Long Thành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 144/2020/HSST ngày 16 tháng 07 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 144/2020/QĐXXST-HS ngày 05 tháng 08 năm 2020 đối với bị cáo:

Nguyễn Út E (Út), sinh năm 1997 tại Đồng Nai; nơi cư trú: ấp B, xã B, huyện L, tỉnh Đồng Nai; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ văn hóa (học vấn): 06/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn Đ (chết) và bà Thạch Thị Kh; bị cáo chưa có vợ con; tiền án, tiền sự: Không; bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 02/05/2020 và chuyển tạm giam đến nay tại nhà tạm giữ Công an huyện Long Thành. “Có mặt”

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Út E nghiện ma túy từ năm 2019. Lúc 19 giờ 30 phút ngày 30/4/2020, E đi bộ đến khu vực lô cao su thuộc ấp B, xã B, huyện L gặp 01 người đàn ông (không rõ nhân thân, lại lịch) để hỏi mua 01 gói ma túy giá 200.000 đồng. Sau khi mua, E bỏ gói ma túy vào trong ví để cất giấu và sử dụng cho bản thân. Vào lúc 22 giờ ngày 01/5/2020, E điều khiển xe mô tô biển số 60C1-972.26 đến nhà Nguyễn Văn T để rủ Trung cùng sử dụng ma túy nhưng T không có nhà nên E ngồi đợi. Đến 00 giờ 10 phút ngày 02/05/2020 thì bị Công

an xã B tiến hành tuần tra khu vực ấp B, xã B, huyện L phát hiện Nguyễn Út E đang ngồi trước nhà anh Nguyễn Văn T có biểu hiện nghi vấn nên tiến hành kiểm tra hành chính. Do lo sợ bị bắt nên E ném hộp thuốc lá trong người ra ngoài hàng rào thì bị lực lượng Công an tiến hành kiểm tra phát hiện bên trong hộp thuốc có 06 điếu thuốc và 01 gói nylon kích thước 01x1,5cm chứa tinh thể màu trắng nghi là ma túy nên lập biên bản bắt quả tang, thu giữ tang vật và chuyển Công an huyện Long Thành xử lý.

Tại bản kết luận giám định số 857/PC09-GĐMT ngày 07 tháng 5 năm 2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai kết luận: mẫu tinh thể màu trắng được niêm phong gửi đến giám định là ma túy, có khối lượng: 0,1509 gam, loại: Methamphetamine.

Vật chứng thu giữ: 01 gói niêm phong số 857/KLGD-PC09 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai chứa 0,1293 gam ma túy loại Methamphetamine (còn lại sau giám định), 01 xe mô tô biển số 60C1-972.26.

Tại Cáo trạng số: 162/CT-VKSLT ngày 15 tháng 07 năm 2020, Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Thành đã truy tố bị cáo Nguyễn Út E về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Thành giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội danh và điều luật áp dụng như nội dung bản cáo trạng số: 162/CT-VKSLT ngày 15 tháng 07 năm 2020.

Sau khi phân tích và luận tội, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Thành đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Út E phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”; áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017, đề nghị xử phạt: Nguyễn Út E từ 14 tháng đến 16 tháng tù.

Đề nghị tịch thu, tiêu hủy 01 phong bì đã được niêm phong số 857/KLGD-PC09 ngày 08/05/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự thuộc Công an tỉnh Đồng Nai chứa ma túy có khối lượng 0,1293 gam (còn lại sau giám định).

Tại phiên tòa, bị cáo đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung đã nêu trong cáo trạng, nội dung phân tích, luận tội của Kiểm sát viên giữ quyền công tố tại phiên tòa và không có ý kiến bào chữa gì thêm. Đồng thời, trong lời nói sau cùng cũng đã đề nghị Hội đồng xét xử xE xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để tạo điều kiện cho bị cáo sớm hòa nhập cộng đồng và làm người có ích cho xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Những chứng cứ, tài liệu do Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên thu thập; do bị cáo, người tham gia tố tụng khác cung cấp là đúng quy định của pháp luật tố tụng hình sự. Trong quá trình điều tra, truy

tổ, xét xử bị cáo không có ý kiến thắc mắc, khiếu nại gì về tính hợp pháp của các chứng cứ nên những chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án là hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận: Bị cáo nghiện ma túy từ năm 2019. Lúc 19 giờ 30 phút ngày 30/4/2020, bị cáo đi bộ đến khu vực lô cao su thuộc ấp B, xã B, huyện L gặp 01 người đàn ông (không rõ nhân thân, lại lịch) để hỏi mua 01 gói ma túy giá 200.000 đồng. Sau khi mua, E bỏ gói ma túy vào trong ví để cất giấu và sử dụng cho bản thân. Đến 22 giờ ngày 01/5/2020, E điều khiển xe mô tô biển số 60C1-972.26 đến nhà Nguyễn Văn T để rủ Trung cùng sử dụng ma túy nhưng T không có nhà nên E ngồi đợi. Đến 00 giờ 10 phút ngày 02/05/2020 thì bị Công an xã B phát hiện bắt quả tang với khối lượng ma túy là 0,1509gam, loại Methamphetamine.

Sự thừa nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai người làm chứng cùng các chứng cứ khác được thu thập có trong hồ sơ vụ án.

Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật. Vì muốn thỏa mãn nhu cầu sử dụng ma túy của bản thân nên bị cáo đã cố ý hành động phạm tội, bất chấp sự trừng trị của pháp luật. Khối lượng ma túy mà bị cáo tàng trữ 0,1509g, loại Methamphetamine.

Vì vậy, Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Thành truy tố bị cáo Nguyễn Út E về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là gây nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chế độ độc quyền quản lý của nhà nước về chất ma túy, gây ảnh hưởng đến sức khỏe của con người và xâm phạm đến trật tự, an toàn xã hội. Vì vậy, hình phạt dành cho bị cáo cần phải nghiêm khắc, tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo nhằm thể hiện tính răn đe của pháp luật.

Về tình tiết tăng nặng: Không có.

Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên căn cứ điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 để giảm nhẹ một phần mức hình phạt cho bị cáo nhằm thể hiện tính khoan hồng của pháp luật.

Xét thấy cần thiết phải cách ly bị cáo ra ngoài xã hội một thời gian để cải tạo bị cáo thành một người có ích cho xã hội.

Đối với người đàn ông (không rõ nhân thân, địa chỉ) có hành vi bán ma túy cho bị cáo E, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Long Thành tiếp tục xác minh, xử lý sau.

[4] Xử lý vật chứng:

Tịch thu, tiêu hủy đối với 01 phong bì đã được niêm phong số 857/KLGD-PC09 của Phòng kỹ thuật hình sự thuộc Công an tỉnh Đồng Nai chứa ma túy có khối lượng 0,1293 gam, loại Methamphetamine (còn lại sau

giám định).

(Số vật chứng này hiện do Chi cục Thi hành án dân sự huyện Long Thành tạm giữ theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 16/07/2020)

Đối với 01 xe mô tô biển số 60C1-972.26 không liên quan tới việc phạm tội, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Long Thành đã trả lại cho bị cáo Nguyễn Út E.

[5] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo luật định.

[6] Về hành vi tố tụng, thẩm quyền tố tụng, quyết định tố tụng của Cơ quan Điều tra, của Điều tra viên, của Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Thành và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Qua quá trình điều tra và truy tố, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38, Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Căn cứ vào khoản 2 Điều 106; khoản 2 Điều 136, Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự 2015.

Căn cứ vào Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Út E phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Út E 01 (một) năm 02 (hai) tháng tù.

Thời hạn tù tính từ ngày 02/05/2020.

Xử lý vật chứng:

Tịch thu, tiêu hủy đối với 01 phong bì đã được niêm phong số 857/KLGD-PC09 của Phòng kỹ thuật hình sự thuộc Công an tỉnh Đồng Nai chứa ma túy có khối lượng 0,1293 gam, loại Methamphetamine (còn lại sau giám định).

(Số vật chứng này hiện do Chi cục Thi hành án dân sự huyện Long Thành tạm giữ theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 16/07/2020)

Án phí: Bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

*** Nơi nhận:**

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

- Bị cáo;
- VKS ND cùng cấp;
- VKS ND cấp trên;
- CQĐT cùng cấp;
- CQ THA HS có thẩm quyền;
- Trại tạm giam, Nhà tạm giữ;
- Lưu hồ sơ.

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Đào Ngọc Nam